

# Vấn đề “tam nông” với chủ trương cổ phần hóa ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn

Văn Tạo

**B**áo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006-2010) tại đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, trong phần định hướng phát triển ngành, lĩnh vực kinh tế đã chỉ rõ “Hiện nay và trong nhiều năm tới, vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng. Phải luôn coi trọng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn...; đó cũng là định hướng phát triển kinh tế nông nghiệp, nông dân và nông thôn đã được Đảng ta khẳng định qua các kỳ đại hội; sau khi Đại hội Đảng lần thứ VI năm 1986 với việc xác định kinh tế nhiều thành phần được hoạt động hoàn toàn bình đẳng, được pháp luật công nhận; Nghị quyết khóa 10 đã tạo điều kiện cho người nông dân được làm chủ trên mảnh đất của mình, được quyền sản xuất, trao đổi nông sản phẩm hàng hóa của mình làm ra, nhờ đó mở ra trang sử mới cho nông nghiệp - nông thôn và nông dân phát triển. Sau hơn 20 năm đổi mới đến nay, Đảng và Nhà nước ta đã đầu tư hàng ngàn tỷ đồng bằng vốn ngân sách Nhà nước với nhiều chương trình quốc gia như chương trình ngọt hóa đồng bằng sông Cửu Long; chương trình điện, đường, trường, trạm, nước sạch và vệ sinh môi trường đến tận các làng, bản vùng sâu vùng xa; chương trình khuyến nông, khuyến ngư; chương trình quốc gia xoá đói giảm nghèo và nhiều chính sách khác nhằm động viên nhiều nguồn lực để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế nông nghiệp, một

trong những nguồn lực có hiệu quả đó là thông qua vốn tín dụng của các định chế tài chính để cung ứng vốn cho người dân phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp (Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Agribank tiền thân là Ngân hàng nông nghiệp Việt Nam)

## Agribank và chiến lược phát triển “tam nông”

Agribank được tách ra từ Ngân hàng Nhà nước (NHNN) từ năm 1988 trở thành một ngân hàng chuyên doanh cho vay sản xuất nông nghiệp - nông thôn; sau hơn 20 năm thành lập, đến nay Agribank đã trở thành ngân hàng hoạt động đa năng ngoài 2 hội sở chính và 2.200 chi nhánh, phòng giao dịch, còn có 8 công ty trực thuộc là: 2 công ty cho thuê tài chính; 2 công ty vàng bạc đá quý; công ty chứng khoán; công ty in và đầu tư, thương mại dịch vụ ngân hàng; công ty du lịch thương mại; công ty quản lý nợ và khai thác tài sản, công ty cổ phần bảo hiểm và Ngân hàng liên doanh Vina Siam; mạng lưới các chi nhánh, phòng giao dịch trải rộng trên tất cả các huyện, thị đã huy động được nhiều nguồn vốn từ thành thị để đầu tư cho nông nghiệp nông thôn, tiếp cận được 12.000 xã, phường trong cả nước, với gần 30 ngàn cán bộ công nhân viên.

Tính đến cuối năm 2007, Agribank đạt kết quả như sau:

Tổng tài sản đạt 325.802 tỷ đồng; tương đương 20 tỷ USD

Tổng nguồn vốn đạt 295.048 tỷ đồng, tổng dư nợ cho vay và đầu tư đạt 242.102 tỷ đồng, trong

đó dư nợ cho vay nông nghiệp, nông thôn chiếm tới 70% tổng dư nợ, hiện nay Agribank đã cho vay vốn với gần 10 triệu hộ nông dân, chủ trang trại, làng nghề, cho vay doanh nghiệp nông thôn chiếm 40% dư nợ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh; cho vay hộ sản xuất đạt 105.951 tỷ chiếm 56,9%, cho vay HTX đạt 512 tỷ chiếm tỷ trọng 0,3%; vốn tín dụng của Agribank đã góp phần tăng trưởng GDP trong nông nghiệp bình quân 4 - 4,5%/ năm, góp phần đưa nước ta từ một nước phải nhập khẩu lương thực đến nay đã trở thành nước xuất khẩu đứng thứ nhì thế giới; giá trị thủy sản, chè, cà phê, hạt điều xuất khẩu ngày càng tăng là những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của nước ta; nguồn vốn cho vay của Agribank còn tạo công ăn việc làm, xoá đói, giảm nghèo, hạn chế tái nghèo, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2007 còn 14,7% (theo tiêu chuẩn mới); Agribank được thành lập để phục vụ chủ yếu cho công cuộc phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn và nông dân, NH này luôn luôn là chỗ dựa về vốn cho bà con nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện đời sống, trong suốt quá trình hoạt động của Agribank; những khi gặp thiên tai, dịch bệnh, mất mùa, rớt giá ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nông, ngư dân, Nhà nước chỉ đạo Argibank khoan nợ, giãn nợ, xoá nợ cho bà con nông dân, (1).

Trước tình hình lạm phát năm 2007 tăng lên 12,63%, mức cao nhất trong 13 năm qua, 5 tháng đầu năm 2008 lạm phát đã lên 15,96%; để kiềm chế lạm phát Nhà nước phải thực hiện chính sách thắt chặt tiền tệ, hạn chế tín dụng, điều chỉnh biên độ tỷ giá để VND không bị mất giá so với USD và hạn chế đầu tư công trong đó có các dự án, công trình phục vụ nông nghiệp nông thôn. Những tác động từ chính sách thắt chặt tiền tệ trên đây đã ảnh hưởng không nhỏ đến công cuộc phát triển nông nghiệp nông thôn và đời sống của đại đa số nông dân trong giai đoạn hiện nay; các mặt hàng phục vụ cho nông, ngư nghiệp như phân bón, thuốc trừ sâu, thức ăn gia súc, xăng dầu...đều tăng cao làm tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng đến sức tiêu thụ sản phẩm nông sản hàng hóa trong nước, giảm sức cạnh tranh về giá trên thị trường quốc tế; tỷ giá USD so với VND trong thời gian qua biến động khó lường, có lúc VND tăng giá so với USD đã làm cho các doanh nghiệp xuất khẩu khó bán được ngoại tệ cho NHTM và khó vay vốn bằng USD khi có nhu cầu, khi VND giảm giá so với USD tạo thuận lợi cho hàng hóa xuất khẩu nhưng sẽ bất lợi khi phải mua hàng nhập khẩu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp; việc hạn chế ở mức 30% tăng trưởng tín dụng so với năm 2007 đối với các NHTM trong đó có Agribank đã ảnh hưởng đến các hộ nông dân và các doanh nghiệp cần vay vốn để duy trì, mở rộng sản xuất kinh doanh và xuất khẩu; chính vì vậy thời gian qua Nhà nước đã phải can thiệp bằng việc tăng vốn tín dụng 1.000 tỷ đồng cho các doanh nghiệp thu mua và xuất khẩu cá tra, cá ba sa ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long; việc giải ngân nguồn tín dụng này không ai khác là Agribank - một NHTM Nhà nước; sau Tết Nguyên đán năm Ất Tỵ (2008) đã xảy

ra thiên tai do rét đậm, rét hại ở các tỉnh phía Bắc và Thừa Thiên Huế trở ra đã cướp đi hàng chục ngàn đầu gia súc, hàng ngàn ha mạ gây thiệt hại hàng chục ngàn tỷ đồng cho bà con nông dân, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống, ngoài việc Chính phủ xuất gạo cứu đói, trợ cấp tiền cho các hộ nông dân có trâu bò bị chết, Chính phủ đã chỉ đạo các NHTM trong đó có Agribank hoãn nợ, khoan nợ; mới đây dịch lợn tai xanh đã hoành hành ở nhiều tỉnh trong cả nước gây thiệt hại to lớn cho bà con nông dân, Chính phủ lại phải chỉ đạo Argibank khoan nợ, giãn nợ cho người vay. Trên đây là những dẫn chứng cho thấy vai trò không thể thiếu được của Agribank- NHTM Nhà nước đóng vai trò chủ lực cho phát triển nông nghiệp - nông dân và nông thôn.

### **Cổ phần hóa Agribank và chiến lược phát triển “tam nông”:**

Cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước để thực hiện đường lối phát triển kinh tế thị trường theo định hướng XHCN, xoá bỏ bao cấp, trì trệ của các doanh nghiệp Nhà nước vốn đã tồn tại từ kinh tế kế hoạch hóa tập trung. Không thể phủ nhận được những lợi ích thiết thực cho nền kinh tế trong việc cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước, đó là:

- Đối với Nhà nước: không cần bổ sung tăng vốn điều lệ cho các NHTM Nhà nước trong khi ngân sách Nhà nước còn hạn hẹp; thông qua việc bán cổ phần cho các cổ đông, ngân sách Nhà nước thu về được số vốn lớn thông qua việc bán bớt cổ phần, ngân sách không phải cấp bù lỗ cho các NHTM Nhà nước. tăng hiệu quả sử dụng vốn Nhà nước tại các NHTM Nhà nước sau khi cổ phần hóa.

- Đối với NHTM Nhà nước và các cổ đông: Tăng thêm năng lực tài chính khi bán cổ phần cho các cổ đông chiến lược nhất là Ngân hàng nước ngoài, tăng mức an toàn vốn trên 8% theo quy định của NHNN bằng việc bán cổ phiếu trên thị trường chứng khoán; cải thiện một cách đáng kể năng lực quản trị, điều hành và kỹ thuật công nghệ nhờ được các cổ đông chiến lược nhất là ngân hàng nước ngoài chuyển giao, có cơ hội tăng thêm các dịch vụ ngân hàng bán lẻ, nâng cao tính cạnh tranh giữa các Tổ chức tín dụng; nhờ đó mang lại lợi nhuận cao cho các cổ đông trong đó có cán bộ, công nhân viên của NHTM Nhà nước sau khi cổ phần hóa.

Trong khi kinh tế nông nghiệp nước ta vẫn là nền kinh tế tiểu nông, lạc hậu, liên tục phải đối mặt nhiều rủi ro như thiên tai, dịch bệnh, rớt giá; nông dân, ngư dân chắc sẽ gặp khó khăn khi giá cả xăng dầu, phân bón v.v tăng cao làm cho giá cả nông sản, thực phẩm tăng khó cạnh tranh với các nước trong khu vực; chúng ta chưa có chính sách để bảo đảm an sinh cho nông dân cụ thể là chưa có tổ chức bảo hiểm nông nghiệp như các nước bạn gần nước ta điển hình như Philipine hoặc các nước phát triển khác đã có từ lâu, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân, ngư dân cũng đã được Chính phủ tính đến nhưng đến nay chưa mang lại kết quả như mong muốn; Bảo Việt đã triển khai thí điểm

bảo hiểm mùa màng cho 200 ngàn ha đất sản xuất nông nghiệp ở một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long trong những năm 1994- 1998, kết quả số thu phí được 13 tỷ còn số tiền bồi thường lên đến 14,4 tỷ đồng; năm 2002 Công ty TNHH Bảo hiểm nông nghiệp Groupama với 100% vốn nước ngoài cũng đã thí điểm bảo hiểm nông nghiệp cho một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long và miền Đông Nam bộ nhưng đến nay cũng đã phải ngừng cung cấp. Theo đánh giá của các chuyên gia bảo hiểm, chỉ có khoảng 1% diện tích cây trồng, vật nuôi tham gia bảo hiểm; trong lúc giá trị thiệt hại do thiên tai lên đến 8,2% GDP trong năm 1994, 10.5% GDP trong năm 1997, 4,8% GDP trong năm 2000; tình trạng đó làm nhục chí các công ty bảo hiểm.

Tuy nhiên liên quan đến vấn đề cổ phần hóa Agribank tác giả xin nêu một vài ý kiến sau:

**Để thực hiện chiến lược nông nghiệp, nông thôn, nông dân trong giai đoạn hiện nay, Nhà nước chưa nên cổ phần hóa Agribank vì:**

**Thứ nhất** không phải nước nào cũng cổ phần hóa NHTN Nhà nước nhất là ngân hàng nông nghiệp:

+ Trung Quốc là một nước có cùng chế độ chính trị với nước ta, còn 4 NHTM Nhà nước trong đó có Ngân hàng Nông nghiệp Trung Quốc chưa cổ phần hóa mà Chính phủ Trung Quốc chủ trương cơ cấu lại vốn và chỉ tổ chức IPO vào thời gian thích hợp (2). Năm 2007, Trung Quốc có mức lạm phát cao so với nhiều năm trước đó với trên 6,5%, Chính phủ Trung Quốc cũng đã phải áp dụng chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát, năm 2008 phần đầu mức lạm phát ở mức 4,5%, đồng thời với việc tăng cường quản lý thị trường, quản lý giá cả, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển và hỗ trợ cho người dân có thu nhập thấp; ngoài ra đầu năm 2008 Chính phủ Trung Quốc đã thông qua chính sách tài chính hỗ trợ ngành nông nghiệp thêm 25,25 tỷ nhân dân tệ tương đương 3,5 tỷ USD vào tổng ngân sách 562,5 tỷ USD mà trước đó Chính phủ đã duyệt để đầu tư vào khu vực nông thôn hay còn gọi là “tam nông”. Số vốn này bằng 1/3 số tiền Chính phủ Trung Quốc đầu tư cho nông nghiệp - nông thôn của 5 năm trước đó.

+ Một số nước trong khu vực Đông Nam Á là những nước đang phát triển có đặc điểm đều là nước kinh tế nông nghiệp chiếm vị trí chủ yếu, đa số người dân là nông dân, sinh sống bằng nông nghiệp - nông thôn, tuy không có cùng chế độ chính trị như nước ta nhưng họ vẫn duy trì NHTM Nhà nước như: Thái Lan có Ngân hàng Nông nghiệp và Hợp tác xã nông nghiệp Thái Lan (BAAC) là một ngân hàng do Chính phủ thành lập và cấp vốn từ năm 1966, với nhiệm vụ chủ yếu là cung cấp tín dụng cho các hộ nông dân; ở Philippine có Ngân hàng Land Bank là một NHTM thuộc sở hữu Nhà nước, ngoài nhiệm vụ huy động vốn trong nước còn có chức năng như một kênh dẫn vốn ban đầu các khoản tín dụng từ các tổ chức tài chính quốc tế như WB, ABD để cho vay lại đối với ngân hàng nông thôn, ngân

hàng tiết kiệm, ngân hàng hợp tác xã để cho khách hàng là nông dân vay; ở các nước Nam Á như Ấn Độ có Hiệp hội các ngân hàng hợp tác quốc gia Ấn Độ (NAFSCOB) là tổ chức tín dụng hàng đầu của Nhà nước đóng góp cho công cuộc xây dựng và phát triển nông nghiệp của Ấn Độ; còn ở Sri Lanka có Ngân hàng nhân dân mà sở hữu chính là Chính phủ Sri Lanka. (3).

**Thứ hai** chiến lược “ tam nông” sẽ gặp những khó khăn khi cổ phần hóa Agribank.

Để đạt kết quả về hoạt động kinh doanh tốt, tối đa hóa lợi nhuận, sau khi cổ phần hóa, các ngân hàng cổ phần hóa buộc phải điều chỉnh chiến lược kinh doanh như: chú trọng nâng cao quản trị doanh nghiệp, mở rộng cung cấp các dịch vụ ngân hàng bán lẻ ít gặp rủi ro; tổ chức lại các chi nhánh, phòng giao dịch gọn nhẹ có hiệu quả; lựa chọn, bố trí sắp xếp nhân sự từ trên xuống dưới phù hợp với khối lượng công việc; xây dựng lề lối làm việc khoa học, tránh trùng lặp khi giải quyết công việc giữa các bộ phận, giữa cấp trên và cấp dưới nhanh gọn, thông suốt, kết nối công nghệ thông tin trong toàn hệ thống, khai thác lợi thế như mạng lưới hoạt động rộng khắp của Agribank.

Việc lựa chọn nhóm khách hàng để cung cấp dịch vụ nhất là dịch vụ tín dụng là một thách thức: với nhiệm vụ chủ yếu cung ứng vốn tín dụng cho phát triển nông nghiệp - nông thôn thì việc cho vay vốn tín dụng trong sản xuất nông nghiệp luôn tiềm ẩn rủi ro không chỉ người vay phải gánh chịu và cả ngân hàng cũng phải thiệt thòi do không trả được nợ, lãi theo đúng kỳ hạn, vì vậy khi gặp rủi ro do thiên tai, dịch bệnh, rớt giá, từ trước đến nay Chính phủ chỉ đạo khoan nợ, xoá nợ, dẫn nợ cho người vay. Sau khi cổ phần hóa, việc cho vay là nông dân, ngư dân các đối tượng thường gặp nhiều rủi ro hơn liệu có được đồng thuận của các cổ đông nhất là các cổ đông chiến lược không? Nếu Nhà nước vẫn tiếp tục áp dụng chủ trương khoan nợ, xoá nợ như trước khi cổ phần hóa, vì cho rằng Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối có quyền quyết định thực hiện chính sách tín dụng phục vụ cho nông nghiệp nông thôn, có thể thu hút được các cổ đông chiến lược khác nhất là các ngân hàng nước ngoài mua cổ phần của Agribank được không?

**Thứ ba**, việc định giá tài sản: với quy mô lớn về tài sản hữu hình và vô hình trải dài trong phạm vi cả nước và thương hiệu của Ngân hàng này quả là một khó khăn khi tiến hành định giá tài sản; nhiều tài sản của các chi điểm NHNN huyện được NHNN chuyển giao cho Agribank nhưng chưa được đánh giá lại theo quy định, giá trị trên sổ sách của những tài sản này phần lớn dưới giá trị thực. Nếu không tổ chức định giá một cách chính xác, toàn diện dẫn đến giá trị tài sản của Nhà nước sẽ bị thất thoát khi tiến hành cổ phần hóa.

**Thứ tư**, với mạng lưới và số cán bộ, công nhân viên, Agribank được coi là NHTM Nhà nước lớn nhất; được thành lập để phục vụ kịp thời cho nông nghiệp thực hiện nhiệm vụ chính trị hơn là lợi ích

kinh tế. Việc tổ chức lại mạng lưới chi nhánh, sắp xếp bố trí nhân sự là cần thiết khi tiến hành cổ phần hóa, tuy nhiên một bộ phận cán bộ công nhân viên không đáp ứng được yêu cầu cũng sẽ phải nghỉ việc theo chế độ, việc giải quyết thỏa đáng quyền lợi của những người này có những đóng góp không nhỏ trong quá trình xây dựng và trưởng thành cần được tính đến một cách đầy đủ.

**Thứ năm**, để tăng thêm nguồn lực về tài chính mở rộng đầu tư, Agribank buộc phải huy động vốn trên thị trường chứng khoán, với đối tượng được cung cấp dịch vụ chủ yếu là nông nghiệp nông thôn với nhiều rủi ro như trên thì việc đấu giá cổ phiếu lần đầu IPO có thuộc loại Blue Chips hay không? Kinh nghiệm cho thấy như VCB là một NHTM Nhà nước có tiềm lực tài chính vững chắc, năng lực quản trị tốt, trình độ công nghệ cao nhất trong số các NHTM Nhà nước, nhưng khi tổ chức đấu giá lần đầu IPO cũng chỉ đạt 107.860đ/1 cổ phiếu, tức là chỉ hơn 10 lần so với mệnh giá, thấp hơn một số NHTM cổ phần khác; hơn nữa tại thời điểm hiện nay, thị trường chứng khoán đang có nhiều biến động, cung nhiều hơn cầu, nếu thực hiện cổ phần hóa vào năm 2009 như dự kiến chắc rằng Nhà nước và Agribank sẽ chịu thiệt khi giá cổ phiếu đang xuống thấp.

**Những lý do trên, trong giai đoạn hiện nay đề nghị:**

**Thứ nhất**, đề nghị Chính phủ chưa tiến hành cổ phần hóa Agribank trong thời gian tới mà cho cả giai đoạn phát triển kinh tế từ nay đến năm 2020 khi nước ta về cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại như Nghị quyết của Đảng lần thứ X về chính sách “tam nông”.

**Thứ hai**, tái cơ cấu lại vốn trước khi cổ phần hóa: Để đảm bảo an toàn vốn tối thiểu theo quy định, Nhà nước nên bổ sung vốn điều lệ cho Agribank, nhằm tạo điều kiện cho ngân hàng này đủ sức cạnh tranh với các NHTM khác, hoàn tất việc xử lý nợ xấu trước năm 2000, và nợ xấu mới phát sinh nhất là các khoản cho vay theo chỉ định của Chính phủ như chương trình mía đường, đánh bắt xa bờ và các khoản khoan nợ, xóa nợ từ Quỹ dự phòng bù đắp rủi ro hoặc Ngân sách cấp bù để đảm bảo nợ xấu thấp hơn mức quy định.

**Thứ ba**, vốn là vấn đề cốt tử cho hoạt động ngân hàng, nhưng theo các phương tiện thông tin đại chúng, đến cuối năm 2007, số tiền Kho bạc Nhà nước gửi tại Agribank lên đến 40 ngàn tỷ đồng trong tổng số 52 ngàn tỷ gửi tại các NHTM Nhà nước; để thắt chặt tiền tệ, Nhà nước chủ trương sẽ chuyển số tiền trên về NHNN, số tiền này chiếm hơn gần 14% tổng nguồn vốn hiện có của Agribank, trong khi buộc phải nộp dự trữ bắt buộc và mua tín phiếu bắt buộc của NHNN, Agribank sẽ gặp khó khăn về nguồn vốn tín dụng; vì vậy đề nghị NHNN cần có lộ trình nhất định khi thực hiện chuyển số tiền của Kho bạc gửi tại Agribank về NHNN nhằm đảm bảo tính thanh khoản và đặc biệt là đủ nguồn vốn để cung ứng vốn kịp thời, đầy đủ cho nhu cầu phát

triển nông nghiệp- nông thôn và cải thiện đời sống của bà con nông dân trong “con bão giá” hiện nay và những năm tiếp theo.

**Thứ tư**, xây dựng Agribank trở thành tập đoàn tài chính vững mạnh trước khi cổ phần hóa, cần khẩn trương tiến hành cổ phần hóa các công ty trực thuộc; là một phương thức có hiệu quả tăng thêm năng lực tài chính và uy tín cho Agribank.

**Thứ năm**, đề nghị Nhà nước nên thành lập **Tổ chức bảo hiểm nông nghiệp như là Tổ chức tài chính của Nhà nước không vì mục tiêu lợi nhuận**, trong đó nguồn vốn do Nhà nước cấp, người nông dân dân đóng góp 1 phần; người dân ký hợp đồng với tổ chức này, khi gặp rủi ro được tổ chức này đánh giá thiệt hại và chi trả, nếu rủi ro quá lớn không đủ bù đắp, Nhà nước xem xét cấp bù để tổ chức này đủ khả năng thanh toán hợp đồng với nông dân. Hợp đồng bảo hiểm nông nghiệp được coi là tài sản thế chấp vay vốn tại ngân hàng, là nguồn vốn để trả nợ vốn vay; đây có thể coi là một phương thức có hiệu quả để nông dân, ngư dân, các chủ trang trại, làng nghề dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn tín dụng của bất cứ tổ chức tín dụng nào khi đầu tư cho nông nghiệp - nông thôn mà không sợ gặp rủi ro; chấm dứt việc khoan nợ, xóa nợ các khoản vay tại ngân hàng khi gặp rủi ro như hiện nay. Đó cũng là lời khuyên của ông Oliver E Reichert chuyên gia tư vấn bảo hiểm của ADB “*Nhà nước cần có cơ chế nhằm phối hợp giữa Bảo hiểm với Ngân hàng, cụ thể là kết hợp cho nông dân vay vốn ngân hàng với Bảo hiểm nông nghiệp, trong đó hỗ trợ phí bảo hiểm một phần cho bà con nông dân. Mặt khác Chính phủ cần hạn chế và tiến tới bỏ dần cơ chế khoan nợ, xóa nợ mỗi khi có thiên tai xảy ra để người dân tự giác hình thành ý thức tham gia bảo hiểm*”; đây là một bước tiến tới tự do hóa tài chính cho bất cứ ngân hàng nào muốn đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn mà ít sợ gặp rủi ro; tạo cơ hội để tăng thêm giá trị nông, lâm, thủy xuất khẩu, tạo thêm công ăn việc làm cho nông dân (4).

Chủ trương cổ phần hóa Agribank là một chủ trương lớn có quan hệ trực tiếp đến lợi ích của hàng triệu nông dân, nhất là tầng lớp dân nghèo, thu nhập thấp. Vì vậy việc cổ phần hóa Agribank cần được xem xét một cách thận trọng, những ý kiến trên mong được góp phần làm sáng tỏ vai trò của Agribank trong việc thực hiện chiến lược “tam nông” của Đảng trong công cuộc phát triển kinh tế nông nghiệp - nông thôn, xóa đói, giảm nghèo và nâng cao đời sống nông dân, giảm bớt tình trạng bất bình đẳng về thu nhập giữa thành thị và nông thôn nhằm ổn định tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ■

*Tài liệu tham khảo:*

- (1) *Tạp chí tài chính tiền tệ số 3+4/2007.*
- (2) *Bàn về cổ phần hóa NHTMNN- Vụ chiến lược phát triển Ngân hàng năm 2005.*
- (3) *Tạp chí Ngân hàng số chuyên đề năm 2004.*